

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 19-24 THÁNG (NAI BI)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	TRẦN TUỆ MÂN	x	09/12/2022	
2	TRẦN CÁT PHƯƠNG VY	x	17/03/2023	Tháng 10/2024 vào học
3	LUU PHẠM NGỌC NHI	x	04/11/2022	
4	NGUYỄN HỒ BẢO LINH	x	18/02/2023	
5	KHIẾU TRẦN TUỆ LINH	x	09/11/2022	
6	CHẾ PHAN ÁNH MY	x	06/01/2023	
7	TRẦN HỮU AN KHÁNH		15/03/2023	Tháng 10/2024 vào học
8	HUỲNH THANH LÂM		16/03/2023	Tháng 10/2024 vào học
9	NGUYỄN GIA KHIÊM		20/03/2023	Tháng 10/2024 vào học
10	HUỲNH NGỌC VY	x	09/11/2022	

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 25-36 THÁNG (GẤU BÔNG)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	HÀ NGỌC AN NHIÊN	x	12/05/2022	
2	NGUYỄN HỒNG NGỌC	x	09/06/2022	
3	VÕ VẠN TRÍ QUANG		26/03/2022	
4	ĐẶNG LÊ THIÊN AN	x	21/08/2022	
5	LÊ VÂN KHÁNH	x	21/03/2022	
6	NGÔ TRẦN THANH NHÂN		04/01/2022	
7	HUỲNH KIM THIÊN MINH		02/01/2022	

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3 - 4 TUỔI (MẦM 1)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC XUÂN NHI	x	04/02/2021	
2	ĐÀO GIA PHONG		22/04/2021	
3	VÕ GIA BẢO		19/05/2021	
4	NGUYỄN HẢI AN		23/02/2021	
5	HÀ NGUYỄN XUÂN LAN	x	12/05/2021	
6	TRẦN BỬU MINH CHÂU	x	23/02/2021	
7	PHẠM HẢI HÀO		27/06/2021	
8	PHẠM DUY KHANG		20/01/2021	
9	NGUYỄN KHÁNH TRỌNG THIÊN		23/12/2021	
10	NGUYỄN PHẠM NHẬT AN	x	15/08/2021	
11	NGUYỄN HOÀNG MINH HIẾU		03/09/2021	
12	HUỲNH LÝ THIÊN Ý	x	03/12/2021	HS Mới
13	NGUYỄN NHẬT KHÁNH AN	x	31/12/2021	HS Mới
14	NGUYỄN TẤN THIÊN		05/03/2021	HS Mới

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3 - 4 TUỔI (MẦM 2)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	TRẦN HẢI YẾN	x	27/01/2021	
2	TRẦN HẢI ANH		27/01/2021	
3	LÊ VŨ ĐIỀN TRUNG		20/03/2021	
4	ĐỖ HIẾU YÊN ĐAN	x	11/09/2021	
5	PHẠM GIA PHÁT		05/03/2021	
6	NGUYỄN ĐỨC KHẢI		30/10/2021	
7	HỒ TRUNG KIÊN		26/07/2021	
8	LÊ NGUYỄN MINH TÚ	x	14/01/2021	
9	TRẦN HUỲNH MINH ANH	x	12/10/2021	HS MỚI
10	ĐẶNG VŨ HOA MÂY	x	02/10/2021	HS MỚI
11	NGUYỄN HUỲNH NHÃ KHANH	x	11/05/2021	HS MỚI
12	NGUYỄN NHẬT HUY		12/01/2021	HS MỚI
13	NGUYỄN NGỌC KHÁNH NHI	x	26/10/2021	HS MỚI
14	VÕ ĐỨC ANH		21/07/2021	HS MỚI
15	ĐỖ HOÀNG UYÊN NGUYỄN		31/08/2021	HS MỚI

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4 - 5 TUỔI (CHỖI 1)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	HUỖNH LÊ TÙNG ANH		06/03/2020	
2	VĂN HOẢNG THIÊN BẢO		24/03/2020	
3	LÊ ĐĂNG NGHIÊM		01/12/2020	
4	LÊ PHAN BẢO NGỌC	x	28/09/2020	
5	NGUYỄN ĐOÀN THỰC UYÊN	x	15/06/2020	
6	NGUYỄN THANH HIẾU		19/09/2020	
7	NGUYỄN GIA MINH		26/11/2020	
8	TRẦN MINH TRIẾT		11/09/2020	
9	LƯU HUY HOÀNG		15/04/2020	
10	TRƯỜNG HÀ MY	x	20/01/2020	
11	NGUYỄN ĐỖ PHƯƠNG VY	x	12/9/2020	
12	VŨ PHẠM ANH THƯ	x	26/02/2020	
13	ĐẶNG NGUYỄN MINH QUANG		05/12/2020	
14	DƯƠNG ĐĂNG KHOA		20/06/2020	
15	MAI MINH TRIẾT		10/12/2020	
16	CAO THỂ SANG		18/08/2020	HS MỚI

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4 - 5 TUỔI (CHỖI 2)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	PHAN VĨNH THỤY		11/02/2020	
2	VÕ BÙI ANH MINH		17/07/2020	
3	LÊ QUANG KHẢI		07/01/2020	
4	TRẦN NGỌC BẢO VY	x	21/02/2020	
5	LÊ NGUYỄN NGỌC CHÂU	x	07/04/2020	
6	NGUYỄN HOÀNG MINH KHANG		20/01/2020	
7	LÊ NGUYỄN MẠNH TƯỜNG		11/05/2020	
8	HUỲNH NAM KHÁNH		26/11/2020	
9	LÊ NGỌC DIỆP THẢO	x	14/11/2020	
10	DEGAND LÉ A LÊ A	x	22/02/2020	
11	TRỊNH NGUYỄN THANH NGÂN	x	25/09/2020	
12	NGUYỄN GIA KHIÊM		15/08/2020	
13	HOÀNG TRUNG HIẾU		20/10/2020	
14	ĐINH BẢO ANH		27/09/2020	
15	NGUYỄN BẢO TRÂN	X	23/08/2020	
16	PHẠM GIA HÂN	X	06/02/2020	HS MỚI

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 5 - 6 TUỔI (LÁ 1)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	TRẦN CÁT PHƯƠNG LINH	x	16/10/2019	
2	HUỲNH MINH QUÂN		21/12/2019	
3	TRẦN NGỌC TÚ ANH	x	14/10/2019	
4	NGUYỄN TRẦN LINH ĐAN	x	02/04/2019	
5	TRẦN VÕ NGÂN DI	x	09/04/2019	
6	LÊ NGUYỄN MINH KHANG		07/08/2019	
7	NGUYỄN TÂM ĐAN	x	11/09/2019	
8	TRẦN NGỌC TRÂM ANH	x	13/12/2019	
9	TRƯƠNG TRƯƠNG THIÊN KIM	x	08/01/2019	
10	PHẠM THẢO VY	x	14/04/2019	
11	LÊ THUY AN DI	x	08/04/2019	
12	NGUYỄN THIÊN AN		06/09/2019	
13	NGUYỄN NGỌC MAI HÂN	x	07/07/2019	
14	LÊ PHÚC GIA AN		26/07/2019	
15	NGUYỄN DUY KHÁNH		22/07/2019	
16	NGUYỄN MINH NHẬT		28/08/2019	HS MỚI

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 5 - 6 TUỔI (LÁ 2)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	ĐỖ PHÚC TIẾN		14/01/2019	
2	LÂM HÀ THẢO AN	x	10/06/2019	
3	TỔNG NHÃ ANH THƯ	x	18/11/2019	
4	HUỲNH NGỌC THẢO NGUYÊN	x	06/07/2019	
5	VŨ HUỲNH MINH ÂN		18/11/2019	
6	NGUYỄN HOÀNG MINH QUÂN		18/06/2019	
7	VÕ HOÀNG BẢO YẾN	x	14/05/2019	
8	LÊ NGUYỄN DUY PHÚC		19/03/2019	
9	NGUYỄN MINH TÚ	x	18/12/2019	
10	MẠC NGỌC DUYÊN	x	12/08/2019	
11	TRƯƠNG NHÃ PHƯƠNG	x	19/10/2019	
12	CAO TUỆ NHI	x	06/04/2019	
13	LÂM NGUYỄN MAI HƯƠNG	x	17/07/2019	
14	NGUYỄN HOÀNG ÁNH LINH	x	08/02/2019	
15	PHAN VĂN TÙNG ANH		19/11/2019	
16	ĐẶNG VŨ THIÊN		12/10/2019	HS MỚI

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 5 - 6 TUỔI (LÁ 3)

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Điểm học: 34 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, Quận 1, Tp HCM

Số TT	Họ tên	Nữ	Năm sinh	Ghi chú
1	THÂN KHẢI HOÀN		02/09/2019	
2	TRẦN QUỐC MINH KHÔI		12/02/2019	
3	VÕ MINH THƯ	x	08/10/2019	
4	ĐÌNH VŨ TÚ UYÊN	x	06/06/2019	
5	LÊ CHÍ ĐỊNH		20/12/2019	
6	PHẠM NGỌC MINH CHÂU	x	28/09/2019	
7	TRẦN MAI VY	x	19/07/2019	
8	NGUYỄN LÊ ĐAN ANH	x	03/06/2019	
9	BÙI NGỌC THẢO	x	16/10/2019	
10	NGUYỄN PHẠM BẢO ANH	x	16/03/2019	
11	NGUYỄN HẢI BĂNG	x	22/10/2019	
12	TRẦN HUỲNH MINH KHÔI		09/10/2019	
13	PHẠM BÌNH NGUYỄN		13/12/2019	
14	NGUYỄN HỒNG DUYÊN	x	13/06/2019	
15	ĐÀO NGUYỄN KHANG		11/01/2019	HS MỚI

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Vân